TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN CHÂU** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 12-6-2024
"*V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Dũng;

2. Ông Phan Ngọc Quế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên toà: Ông Trần Huy Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 488/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2023 về "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Số A, KDC ấp V, xã C, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn*: Anh Lê Phú L, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Tổ B, ấp V, xã L, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị Thu H trình bày: Hôn nhân giữa chị H và anh L do được mai mối và anh chị cũng có tìm hiểu nhau, có tiến hành tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Lê Chánh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại ấp Vĩnh Thạnh 1, xã Lê Chánh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống có hạnh phúc nhưng đến khoảng đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không phù hợp nên vợ

chồng thường xuyên cãi nhau, anh L thường xuyên ăn nhậu, không quan tâm đến vợ con nên cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc như trước và vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 4/2022 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh Lê Phú L.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị H và anh L có 01 đứa con chung tên Lê Hoàng Bách, sinh ngày 19/9/2021. Hiện cháu Bách đang sống với chị H, khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Bách và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lê Phú L trình bày: Anh thống nhất về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn như chị H trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh L thường xuyên nhậu nhẹt nên vợ chồng thường xuyên cự cãi. Nay anh còn thương vợ con nên anh không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống chị H và anh L có 01 đứa con chung tên Lê Hoàng Bách, sinh ngày 19/9/2021. Hiện cháu Bách đang sống với chị H, khi ly hôn anh L đồng ý giao con chung cho chị H được quyền nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- *Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự chấp hành thủ tục tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, 71, 191, 192, 203 và Điều 239 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận cho chị Phạm Thị Thu H được ly hôn với anh Lê Phú L; về con chung: Đề nghị HĐXX giao đứa con chung cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung chị H và anh L đều khai không có, đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Phạm Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Chị Phạm Thị Thu H có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lê Phú L có nơi cư trú tại ấp Vĩnh Thạnh 1, xã Lê Chánh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 28 điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu H và anh Lê Phú L kết hôn với nhau, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị được xem là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, theo chị H khai, do bất đồng quan điểm sống, tính tình không phù hợp nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh L thường xuyên ăn nhậu, không quan tâm đến vợ con nên cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc như trước và vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 4/2022 cho đến nay. Nay chị H yêu cầu được ly hôn với anh L. Anh L khai nguyên nhân mâu thuẫn là do anh cũng có ăn nhậu, vợ không đồng ý nên vợ chồng thường xãy ra cự cãi. Hiện anh còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã động viên chị H và anh L để vợ chồng đoàn tụ, nhưng chị H vẫn cương quyết ly hôn với anh L. Hội đồng xét xử nhận thấy tình cảm vợ chồng anh chị không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xét, cho chị H được ly hôn với anh L.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị H và anh L có 01 đứa con chung tên Lê Hoàng Bách, sinh ngày 19/9/2021. Hiện cháu Bách đang sống với chị H. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Bách và anh L cũng đồng ý giao cháu Bách cho chị H được quyền nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 58, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Xét, giao con chung cho chị H được quyền nuôi dưỡng cho đến khi cháu Bách trưởng thành và lao động được.

“Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con; anh L có quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở; cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó”.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh L.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh L đều khai không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Phạm Thị Thu H phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273, Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Thu H.

Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu H được ly hôn với anh Lê Phú L.

Về con chung: Giao con chung tên Lê Hoàng Bách, sinh ngày 19/9/2021 cho chị Phạm Thị Thu H được quyền nuôi dưỡng cho đến khi cháu Bách trưởng thành và lao động được.

"Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con; anh L có quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở; cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó"

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Thu H không yêu cầu anh Lê Phú L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp biên lai thu số: 0007581 ngày 14/11/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX.Tân Châu;
- Chi cục THADS TX. Tân Châu;
- UBND xã, phường;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, V.phòng.

Huỳnh Ngọc Lan